

Số: 213/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thuộc dự án Tu bổ đề điều năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Xét Báo cáo thẩm định số 25/KH-ĐTĐG ngày 08/02/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thuộc dự án Tu bổ đề điều năm 2021, với các nội dung như sau:

1. Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi Bắc Ninh.
2. Tên các gói thầu:
 - Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất và lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.
 - Gói thầu số 02: Tư vấn khảo sát phát hiện xử lý ẩn họa thân đê.
 - Gói thầu số 03: Lập HSMT, đánh giá HSDT cho gói thầu số 01.
 - Gói thầu số 04: Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.
3. Giá gói thầu:
 - Gói thầu số 01: **2.823.013.000 đồng** (Hai tỷ, tám trăm hai mươi ba triệu, không trăm mười ba nghìn đồng);
 - Gói thầu số 02: **303.951.000 đồng** (Ba trăm linh ba triệu, chín trăm năm mươi một nghìn đồng);

- Gói thầu số 03: **18.793.000 đồng** (Mười tám triệu, bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng).

- Gói thầu số 04: **169.363.000 đồng** (Một trăm sáu mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Giá gói thầu được xác lập tại Quyết định số 24/QĐ-SNN ngày 28/01/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh.

4. Nguồn vốn: Kinh phí sự nghiệp Thủy lợi năm 2021.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Gói thầu số 01: Đấu thầu rộng rãi trong nước lựa chọn nhà thầu qua mạng;

- Các gói thầu còn lại: Chỉ định thầu rút gọn.

6. Phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Gói thầu số 01: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Các gói thầu còn lại: Thương thảo hợp đồng.

7. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Quý I năm 2021.

8. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Gói thầu số 01: 75 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Gói thầu số 02: 25 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Gói thầu số 03: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (đối với mỗi nội dung thực hiện).

- Gói thầu số 04: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (đối với mỗi nội dung thực hiện).

10. Tổ chuyên gia: Thực hiện theo khoản 1, Điều 16, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013. Đồng thời đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 116 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

11. Hồ sơ mời thầu: Chủ đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng; Thông báo Kết luận số 93/TB-UBND ngày 18/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh và các văn bản khác có liên quan.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục Thủy lợi Bắc Ninh và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *MĐ*

- Như Điều 3;

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);

- VP UBND tỉnh: CVP, PVP NN;

- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Tuấn